TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2024/HSST
Ngày 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Hạng Minh Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 264/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Đình H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 12/5/2005. ĐKHKTT: Tổ 03, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thái H1, đã chết và bà Đỗ Thị T; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh H2, tên gọi khác: không. Sinh ngày 22/5/2005. ĐKHKTT: Tổ N, phường L, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân Q và bà Hà Thị H3; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* 1. Anh Vi Văn T, sinh năm: 1989, HKTT: Thôn C, xã Q, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976, trú tại: Xóm B3, xã B, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1967, trú tại: tổ 08, phường H, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, tổ công tác Công an phường H2 Văn Thụ, thành phốThái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 10 phường H, thành phố TN phát hiện 02 thanh niên đang ngồi trên xe mô tô BKS 20B2 - 375.84 dừng đỗ bên đường có biểu hiện nghi vấn đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên điều khiển xe mô tô khai họ tên Nguyễn Minh H2, người ngồi sau khai tên là Phạm Đình H. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, H2 tự giác lấy từ trong cốp xe mô tô ra 01 túi da màu đen, bên trong có 05 túi nilon màu trắng, đều chứa thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, H2 khai nhận là ma túy dạng "Cỏ mỹ". H tự giác lấy từ trong túi da màu đen đang đeo trên người ra 21 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, H khai nhận là ma túy dạng "Cỏ mỹ". Ngoài ra quá trình kiểm tra tổ công tác thu giữ trên người H2 01 điện thoại di động nhãn nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, thu giữ trên người H 01 điện thoại Iphone12, màu xanh than và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20B2 - 375.84. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và H2, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong , cân xác định khối lượng . Mở bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 05 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, có khối lượng 7,191 gam, lấy toàn bộ số mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu đưa vào phong bì niêm phong ký hiệu (H) gửi giám định.

Mở bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có 21 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, có khối lượng 36,019 gam, lấy toàn bộ số mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu đưa vào phong bì niêm phong ký hiệu (G) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 4278/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMB - 4en PINACA trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, ký hiệu G gửi giám định; Khối lượng mẫu là: 36,019 gam. Hàm lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong mẫu là 0,60%; Tìm thấy chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu, ký hiệu H gửi giám định. Khối lượng mẫu là: 7,191 gam. Hàm lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong mẫu là 0,52 %.

Theo quy định tại Danh mục II, Mục II C kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì chất MDMB - 4en BINACA được xác định là chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đình H, Nguyễn Minh H2 khai nhận: Khoảng tháng 5/2024 thông qua mạng xã hội H có hỏi và mua được của một người đàn

ông không rõ tên tuổi địa chỉ, 01 túi ma túy dạng "Cỏ mỹ" (hay gọi Tabaco) với giá 1.800.000 đồng, rồi về nhà cất giấu và chia nhỏ thành 26 túi nilon màu trắng, mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 05/6/2024 H đang ở khu vực Trường đại học Công nghiệp Thái Nguyên, thuộc phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, thì Nguyễn Minh H2 là bạn của H gọi điện thoại hỏi mua ma túy dạng "Cỏ mỹ", H đồng ý. Khoảng 15 phút sau H2 điều khiển xe mô tô BKS 20B2 - 375.84 đến bảo H bán cho H2 500.000 đồng, sau đó H đưa cho H2 05 túi nilon màu trắng bên trong có chứa thực vật khô cắt nhỏ màu nâu là ma túy "Cỏ mỹ" (hay thường gọi là ma túy Tabaco), H2 cầm rồi cho vào túi da màu đen để vào trong cốp xe mô tô nêu trên, do không có tiền trả ngay nên H2 bảo H đi cùng đến khu vực đường Bắc Sơn bán ma túy mới có tiền trả, H đồng ý. Khi H2 điều khiển xe mô tô nêu trên chở H đến khu vực hồ điều hòa gần đường Bắc Sơn thuộc tổ 10, phường H2 Văn Thụ - TP Thái Nguyên thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

* *Vật chứng của vụ án:* 01 bì niêm phong ký hiệu: 4278/KL - KTHS (bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói); 01 bì niêm phong ký hiệu: H1(bên trong chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu); 01 bì niêm phong ký hiệu: G1(bên trong chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu); 01 bì niêm phong ký hiệu ĐT1 (bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE của Phạm Đình H); 01 bì niêm phong ký hiệu ĐT2 (bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE của Nguyễn Minh H2); 01 xe mô tô đã qua sử dụng, thân vỏ màu trắng, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, gắn biển kiểm soát: 20B2 - 375.84; 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 7cm; 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 5cm. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 267/ CT-VKSNDTPTN, ngày 04/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Đình H, Nguyễn Mình H2 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H, Nguyễn Minh H2 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản1 Điều 51 BLHS, thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo H2, xử phạt bị cáo Phạm Đình H từ 26 đến 30 tháng tù, bị cáo Nguyễn Minh H2 từ 24 đến 26 tháng tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu: 4278/KL – KTHS; H1, G1; 01 túi da màu đen kích thước 20cm x 15cm x 7cm; 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x

5cm. Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di đông thu giữ của hai bị cáo, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, biển kiểm soát: 20B2 - 375.84

+ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, tổ công tác Công an phường H, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 10, phường H, thành phố TN phát hiện Phạm Đình H tàng trữ 36,019 gam "cỏ mỹ", trong đó có thành phần ma túy MDMB - 4en - PINACA với hàm lượng là 0,60 % và Nguyễn Minh H2 có hành vi tàng trữ 7,191 gam "cỏ mỹ", trong đó có thành phần ma túy MDMB - 4en – PINACA với hàm lượng là 0,52 %. Mục đích của H và H2 tàng trữ "cỏ mỹ", trong đó có thành phần ma túy MDMB - 4en – PINACA là để bán kiếm lời.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Đình H và Nguyễn Minh H2 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ. Nội dung các điều luật như sau:

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong giai đoạn điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều có tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, loại ma túy thu giữ không lớn nên xem xét giảm một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự kH hồng của pháp luật. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 03 bì niêm phong ký hiệu 4278/KL – KTHS, H1, G1chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 7cm, 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 5cm cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại di động Iphone thu giữ của hai bị cáo và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, gắn biển kiểm soát: 20B2 - 375.84 thu giữ của H là công cụ phương tiện các bị cáo phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, H2 khai mua của H, H khai mua của một người không quen biết trên mạng xã hội. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này cho nên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố: bị cáo Phạm Đình H, Nguyễn Minh H2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1. Về hình phạt: Xử phạt Phạm Đình H 30 (Ba mươi) tháng tù, xử phạt Nguyễn Minh H2 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2024.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 03 bì niêm phong ký hiệu 4278/KL – KTHS, H1, G1; 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 7cm; 01 túi da màu đen, kích thước 20cm x 15cm x 5cm.

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước:* Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng của Phạm Đình H đựng trong 01 bì niêm phong ký hiệu ĐT1; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng của Nguyễn Minh H2

đựng trong bì niêm phong ký hiệu ĐT2; 01 xe mô tô gắn BKS: 20B2 - 375.84, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3 , nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu dơn trắng (đã bị thay đổi mầu sơn), số khung: RLHJF 5836KY 120615, số máy: JF86E2185031, dung tích xi lanh 108 cm^3, xe đã qua sử dụng, không hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 278 ngày 17/9/2024 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân